

Số: /BC-TTr

Hải Phòng, ngày tháng năm

BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023– 2024

I. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP

1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên

1.1.1. Số lớp: 15 trong đó khối 10: 6 lớp(212 hs); khối 11: 6 lớp (199 hs); khối 12: 3 lớp (114 hs), tăng 3 lớp so với năm học trước.

1.1.2. Tổng số học sinh nhà trường là **525** học sinh, tăng so với năm học trước 105 học sinh

Số giáo viên cơ hữu: 17 đ/c, thỉnh giảng: 15(01 đ/c cơ hữu chuyển trường so với đầu năm)

1.2. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1.2.1. Đội ngũ GV, cán bộ quản lý giáo dục:

Bộ môn	Toán	Văn	Anh	Sử	Địa	GD CD	Tin	Sinh	Lý	CN	Hóa	TD
GV	6	6	5	3	2	2	1	1	2	2	1	1
CBQL	1	1										

1.2.2. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

- Năm học 2023-2024, trường THPT Tân Trào có tổng số 9 phòng học và 3 phòng chức năng. Trong đó có 12 phòng học đạt chuẩn. Trong mỗi phòng học được đầu tư thiết bị phục vụ giảng dạy theo công nghệ tiên tiến (Tivi, máy tính, camera, loa phát thanh...), các phòng thực hành Nhạc, Tin có tương đối đầy đủ thiết bị, đồ dùng cơ bản theo danh mục thiết bị tối thiểu do Bộ GD&ĐT quy định. Số liệu về CSVC của trường năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

Bảng: Cơ sở vật chất THPT Tân Trào năm học 2023-2024

Loại	Số lượng	Ghi chú
Phòng học	09	
Phòng thực hành	Tin học	01 30 máy nối mạng
	Nhạc	01
	Hóa-Sinh-Lý	01
Nước uống	01	
Căng tin	01	
Thư viện	01	
Phòng hội đồng	01	
Văn phòng	01	
Phòng Y tế	01	
Phòng Hiệu trưởng-PHT	01	

Đoàn TN	01	
Phòng tiếp dân	01	

1.3. Kết quả thực hiện PCGD THCS

1.3.1. Về quản lý, chỉ đạo thực hiện: Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương các xã vùng tuyển sinh làm tốt khâu tuyên truyền và phổ cập giáo dục trong độ tuổi và vận động học sinh đến trường.

1.3.2. Công tác kiểm tra, công nhận, quản lý phổ cập

Trường THCS	Bắc Hà	Thái Sơn	Phù Liên	Tân Viên	Mỹ Đức	An Thái	An Thọ	Chiến Thắng
Số lượng	65	69	18	22	10	55	15	16

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Hoàn thành việc rà soát, đánh giá chương trình hiện hành của Bộ Giáo dục & Đào tạo, xây dựng kế hoạch dạy học phát triển năng lực học sinh (Chương trình nhà trường - CTNT) ở tất cả các bộ môn nhằm tăng tính chủ động trong việc thực hiện chương trình, sát với thực tiễn về điều kiện dạy học và đặc thù của học sinh nhà trường. Tăng thời gian cho việc thực hiện các chuyên đề dạy học như chuyên liên môn, xuyên môn và các chủ đề dạy học tích hợp theo hướng dẫn của CV 4612/BGDĐT-GDTrH và 55212/BGD-GDTrH

- Thực hiện kế hoạch giáo dục một cách nghiêm túc, đúng tiến độ và có sự linh hoạt. Năm học này, trường tiếp tục tiến hành rà soát, điều chỉnh một số nội dung môn học hợp lý hơn, xây dựng “chương trình nhà trường” và thực hiện theo CTNT. Quy trình, phương pháp và hình thức quản lý chương trình, các hoạt động chuyên môn của các nhà trường theo đúng hướng đổi mới và sát thực tiễn. Nhà trường đã cho học sinh đăng ký tổ hợp môn học đầu năm và bố trí lớp học theo yêu cầu.

Khối 12 có 03 lớp học theo chương trình 2006

Khối 11 có 6 lớp học theo: Toán, Văn, Anh, Sử, Địa, GDK- PL, Hóa, Nhạc, HĐTN-HN, GDĐP, TD, GDQP-AN.

Khối 10 có 6 lớp:

+ 03 lớp từ C1-C3 học theo Toán, Văn, Anh, Sử, Địa, GDK- PL, Hóa, Nhạc, HĐTN-HN, GDĐP, TD, GDQP-AN.

+ 03 lớp từ C4-C6 học theo Toán, Văn, Anh, Sử, Địa, GDK- PL, Lý, Nhạc, HĐTN-HN, GDĐP, TD, GDQP-AN.

- Nhà trường thực hiện học 2 buổi trên ngày để bổ sung kiến thức cho một số môn mà học sinh còn yếu. Giáo viên chủ động phân loại học sinh và soạn chương trình phù hợp để kèm cặp các em. Cụ thể:

Khối 12 học bổ sung thêm 6 môn, với cơ cấu số tiết như sau:

Toán	Văn	Anh	Sử	Địa	GDCD
4 tiết/ tuần	3 tiết/ tuần	3 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần

Khối 10,11 học bổ sung thêm 3 môn, với cơ cấu số tiết như sau:

Toán	Văn	Anh
3 tiết/ tuần	3 tiết/ tuần	3 tiết/ tuần

Tuy vậy nhà trường còn gặp một số khó khăn: nhiều đối tượng học sinh chưa chăm ngoan, lực học của các em còn yếu, cha mẹ chưa thực sự quan tâm đến học trò. Thiếu giáo viên bộ môn GDQP&AN, Lịch sử do chưa có nguồn tuyển

2.2. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Năm học 2023-2024, nhà trường đã khắc phục mọi khó khăn, thực hiện đúng các quy định về chuyên môn; thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục, đảm bảo có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động chuyên môn với các chủ đề sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

Các tổ nhóm chuyên môn đã xây dựng các chủ đề giáo dục STEM có hiệu quả ở các môn: Toán, Hóa, Sinh, Vật lý.

Nhóm HĐNGLL đã triển khai xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tuyên truyền PCCC, Tuyên truyền tác hại ma túy, ảnh hưởng không gian mạng, Sức khỏe sinh sản...

- Thực hiện nghiêm túc yêu cầu về việc dạy học tự chọn, học chuyên đề, tổ chức cho học sinh đăng ký học tự chọn theo các chủ đề bám sát của các bộ môn và bố trí giáo viên đúng chuyên môn, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao giảng dạy.

- Triển khai nghiêm túc việc dạy học tích hợp giáo dục môi trường đối với các bộ môn có lồng ghép. Thực hiện tích cực việc dạy học liên môn, dạy học theo dự án. Dạy học lồng ghép các nội dung làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; tuyên truyền và giáo dục chủ quyền biển đảo và biên giới quốc gia; ứng phó với biến đổi khí hậu,... thực hiện với nhiều hình thức chính khóa và hoạt động ngoài giờ lên lớp. Các hoạt động NGLL đa dạng với nhiều hình thức như hội thảo, thiện nguyện, tổ chức các câu lạc bộ thể thao, mời các chuyên gia, cán bộ là công an, an ninh phổ biến các kiến thức về pháp luật, an toàn giao thông, tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn,.. Có nhiều chủ đề thuộc nhiều lĩnh vực có tác dụng giáo dục đạo đức, phẩm chất, tình yêu và trách nhiệm của người trẻ với quê hương đất nước như: “Thanh niên với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; “Thanh niên với vấn đề lập thân, lập nghiệp”... góp phần vào việc phát triển các kỹ năng sống, năng lực hòa nhập xã hội cho học sinh.

- Việc sinh hoạt của các tổ nhóm chuyên môn chất lượng và hiệu quả, tổ chuyên môn tìm mọi biện pháp để hỗ trợ cho GV trẻ và tăng cường xây dựng các tiết dạy mẫu cho GV cùng tham khảo, thiết thực, giảm tính hành chính, hình thức. Tham gia soạn các bài giảng điện tử làm nguồn tư liệu chung của ngành mà bộ phận chuyên môn của Sở đã giao cho.

- Kết quả triển khai đổi mới phương pháp và hình thức dạy học: Việc xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra đánh giá. Các biện pháp chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học, dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình...

- Kết quả thực hiện giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong các nhà trường. Trong học kỳ 1 toàn trường đã triển khai dạy học được 7 chuyên đề của các bộ môn

STT	TÊN CHUYÊN ĐỀ	BỘ MÔN	KHỐI LỚP	GV, NHÓM GV
1	Tuyên truyền về PCCC& ANAT mạng	GDKT và PL	Toàn trường	Tổ Xã hội
2	Tuyên truyền và an toàn khi tham gia giao thông	Trải nghiệm và Hướng nghiệp	Toàn trường	Nhóm HĐNGLL
3	Tuyên truyền chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên	NGLL	Khối 10	Sinh-Hóa
4	Pháp luật nhà nước	GDCD	Khối 12	Tổ Xã hội
5	Dạy một tiết ôn tập chương cho hs yếu	Toán	Khối 11	Tổ Tự nhiên
6	Thuyết trình và thảo luận về một địa chỉ văn hoá ở địa phương	Ngữ văn	Khối 10	Tổ Xã hội
7	Mô hình tận dụng chất thải	Hóa, Toán	Khối 10,11	Tổ tự nhiên

2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo thông tư 58/2011/TT-BGDĐT và thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

Nhà trường đã xây dựng ma trận đề, đề cương ôn tập, thi chung đề giữa kỳ, cuối kỳ tất cả các môn trừ (Thể dục, Âm nhạc, NGLL, GDQP, GDĐP) phù hợp với đối tượng học sinh của trường.

Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Bên cạnh sự chuẩn bị chu đáo của giáo viên thì học sinh chưa được tích cực, đa phần các em còn lười học ở nhà vì vậy chất lượng kiểm tra chưa cao, ít học sinh được điểm tuyệt đối.

Nhiều phụ huynh chưa quan tâm sâu sát tới tình hình học tập của học sinh, vẫn phó mặc cho nhà trường, nhiều khi khó liên lạc với phụ huynh khi con em nghỉ học vì vậy nhà trường đã tìm nhiều biện pháp tiếp cận và làm công tác tư tưởng cho phụ huynh học sinh tránh tình trạng bỏ học, lười học...

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

Kết quả thực hiện công văn số 2300/SGDĐT – GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GD&ĐT. Đa phần học sinh trong khu vực đều có nhu cầu học xong THPT đi làm hoặc là học nghề, chỉ có 40% các em có nhu cầu học tiếp. Vì vậy nhà trường đã cho tổ chức tư vấn cho các lớp cuối cấp, định hướng rõ ràng cho học sinh. Đối với các lớp đầu cấp thì cho các em khảo sát chọn lựa ngay từ đầu để phân lớp cho rõ ràng phù hợp yêu cầu

Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Các em không có nhu cầu học đại học nhiều bởi vì trình độ còn hạn chế, vùng sinh sống của học sinh kinh tế chưa phát triển mạnh, nhưng có nhiều công ty chỉ tuyển học sinh THPT trả lương cao nên thu hút học sinh vào làm sau tốt nghiệp. Vì vậy lượng học sinh sau tốt nghiệp phổ thông đi chọn làm công nhân tương đối nhiều.

2.5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, đảm bảo an toàn trường học.

Việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, đảm bảo vệ sinh; công tác phòng chống dịch bệnh: Mọi vấn đề nổi cộm trong xã hội nhà trường đều ngăn ngừa tốt cho học sinh. Nhà trường thường xuyên có đội ngũ thanh niên tình nguyện kiểm tra an ninh an toàn trong trường, ngăn chặn hút thuốc, không cho học sinh mua đồ ăn từ bên ngoài trường vào. Cảnh tin nhà trường đảm bảo thức ăn hợp vệ sinh và có nguồn nước lọc tinh khiết, đáp ứng nhu cầu. Trong các buổi sinh hoạt ngoài giờ lên lớp và hội thảo đều có tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường, bảo đảm an ninh, an toàn...

- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Nhiều học sinh ở tại gia đình bố mẹ vẫn sử dụng rượu bia, thuốc lá do vậy các em nhiễm thói quen nên đến trường rất khó quản lý và nhắc nhở.

2.6. Việc triển khai chuyển đổi số trong nhà trường

- Do kinh phí hạn hẹp nhà trường vẫn chưa thể xây thêm phòng học thông minh, thư viện số và phòng học STEM

- Việc triển khai thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử được các giáo viên, CBQL thực hiện 100%.

- Số lượng bài giảng điện tử đã xây dựng và được Sở phê duyệt: Gửi Sở 3 bài, gửi trên WEBSIE khoảng 50 bài

2.7. Việc tổ chức dạy thêm, học thêm, dạy học liên kết trong nhà trường.

- Nhà trường không tổ chức dạy thêm, học thêm và dạy học liên kết trong nhà trường.

2.8. Kết quả các kỳ thi

- Việc triển khai và tham gia các kỳ thi học sinh giỏi văn hóa đã tiến hành cho thi cấp trường, chọn học sinh thi cấp thành phố nhưng chưa có giải. Riêng KHKT có 2 em đạt giải 4, HKPĐ có 1 huy chương bạc và 3 huy chương đồng.

- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: do đầu vào rất thấp, các học sinh không dự thi lớp 10 THPT đăng ký vào học vì vậy chất lượng mũi nhọn chưa có, hầu như không tuyển được.

2.9. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Tất cả các GV tham gia giảng dạy khối 10 năm học đều được tham dự các lớp tập huấn thay sách và bồi dưỡng chuyên môn đầy đủ. Nhà trường đã lựa chọn bộ sách Cánh diều cho học sinh và GV, trước khi vào học đã cho nghiên cứu đầy đủ nội dung bộ sách, góp ý chi tiết tìm hướng khắc phục.
- Hoạt động đổi mới quản lý giáo dục; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới: mọi loại hồ sơ sổ sách đều được cập nhập thường xuyên trên hệ thống CSDL chung, có kiểm tra theo dõi và đánh giá
- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Trong việc triển khai chương trình GDPT 2018 nhà trường chưa có giáo viên cốt cán dạy bộ môn Hướng nghiệp và Trải nghiệm nên còn nhiều khó khăn trong việc bố trí nhân lực. Nhà trường đã cho GV bộ môn Sinh học và Vật lý đi học bồi dưỡng theo hướng dẫn của Sở về để xây dựng kế hoạch và trực tiếp giảng dạy, chắc chắn kết quả chưa được như mong đợi.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Kết quả đạt được:

Nhà trường ổn định và duy trì việc học tập và giảng dạy cơ bản, bước đầu đã có những cố gắng nhất định. Môi trường học đường đảm bảo an toàn.

3.2. Hạn chế cần khắc phục:

Cần nỗ lực tăng cường kèm cặp học sinh, chăm lo cho những em học sinh yếu, những học sinh có triển vọng học khá để tạo nguồn cho thi HSG các cấp.

Khẩn trương hoàn tất mọi thủ tục đề nghị UBND huyện An Lão và UBND thành phố hỗ trợ cho thuê quỹ đất để xây dựng trường theo chuẩn.

3.3. Đề xuất, kiến nghị:

Là trường Tư thục chưa được hoàn thiện thủ tục cho thuê quỹ đất để xây dựng, nhà trường mong muốn các ban ngành quan tâm và tư vấn thêm cho trường để UBND thành phố sớm hoàn tất thủ tục cho nhà trường có quỹ đất xây dựng trường học khang trang và đầy đủ tiện nghi, đáp ứng quy mô phát triển và nhu cầu giáo dục như hiện nay.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Hà